

MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 Nguyễn Thị Hằng:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc - Ho Chi Minh's ideology on preserving and promoting national cultural identity.
- 10 Nguyễn Thị Thu Thảo:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ tại Học viện Kỹ thuật mật mã hiện nay - Applying Ho Chi Minh's ideology on officials' affairs at the current Academy of Cryptography Techniques.
- 16 Lại Thị Thu Huyền:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương vào phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong Công an nhân dân hiện nay - Applying Ho Chi Minh's ideology on setting good examples to promote the exemplary role of current in People's Public Security officials and party members.
- 20 Đào Văn Vy - Hoàng Mai Khanh:** Khái niệm và con đường phát triển năng lực giáo dục cảm xúc xã hội của giảng viên - On the concept of and professional development for university teachers' competence of social emotional learning.
- 25 Nguyễn Thị Lê:** Giảng dạy các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội - Thực trạng và giải pháp - Teaching political theory subjects at Capital University - Current situation and solutions.
- 30 Nguyễn Thị Khuyên:** Đổi mới phương pháp dạy và học môn Triết học Mác-Lênin ở Trường Đại học Tây Nguyên - Innovating teaching and learning methods of Marxist-Leninist Philosophy at Tay Nguyen University.
- 35 Hoàng Thị Tuyết Trinh:** Những yếu tố tác động đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và vấn đề đặt ra đối với công tác giảng dạy Lý luận chính trị hiện nay - Factors affecting the work of protecting the party's ideological foundation, reflecting and fighting wrong and hostile views and problems posing for current political theory teaching.
- 40 Lâm Thanh Hương - Đặng Thị Ngọc Giàu:** Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - Responsibilities of officers and party members in protecting the ideological foundation of the Party.
- 45 Đỗ Thị Hiện:** Phát triển văn hóa pháp lý ở Việt Nam hiện nay - Legal culture development in Vietnam currently.
- 50 Hà Thị Thanh Chung:** Trao đổi về công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ngành Nội vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và sự phát triển của đất nước - Discussion about training and furniture of human resources in the home office industry to meet task requirements and the development of the country.
- 56 Đào Thị Tuyết Thanh:** Đổi mới phương pháp dạy học môn Toán ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Innovating mathematics teaching methods in primary schools according to the orientation of developing capacity to meet the 2018 General Education Program.
- 61 Lý Thị Kim Phụng:** Vận dụng phương pháp dạy học khám phá vào dạy học chuyên đề Lý thuyết đồ thị lớp 11 - Applying discovery teaching methods in teaching Specialized Graph Theory for grade 11.
- 67 Lê Danh Tuyên - Linh Thị Thanh Loan - Nguyễn Tuyết Nga:** Sử dụng phương pháp phản chứng trong giải một số bài toán tiểu học - Applying the reflection method in solving some primary school problems.
- 71 Cao Minh Thuận - Võ Diễm My:** Kết hợp mô hình 5E với phương pháp kể chuyện trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3 - Combine the 5E model with the storytelling method in teaching Natural and Social subject grade 3.
- 76 Nguyễn Thị Minh Hưng:** Về một số yếu tố thống kê và xác suất trong các bộ sách giáo khoa môn Toán lớp 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Some factors of statistic and probability in the grade 4th math textbooks according to the 2018 General Education Program.
- 81 Lê Danh Tuyên - Linh Thị Thanh Loan - Nguyễn Tuyết Nga - Nguyễn Văn Dân:** Một số bài toán cổ và bài toán vui bậc tiểu học - Some ancient mathematics problems and fun mathematics problems for elementary school.
- 85 Nguyễn Thị Huệ:** Biện pháp rèn kỹ năng giao tiếp cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp - Measures to enhance communication skills in elementary school students through extracurricular activities.
- 89 Bùi Thị Giáng Hương:** Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm của John Dewey tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo - Applying John Dewey's experiential learning model to organize scientific discovery activities for preschoolers.
- 94 Đặng Ngọc Anh:** Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học Mĩ thuật ở trường tiểu học - Measures to improve the quality of Fine Art teaching in primary schools.
- 99 Đào Huyền Trang:** Một số phương pháp kiểm tra, đánh giá môn Mĩ thuật ở tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh - Some methods of testing and evaluating Art in primary schools according to the orientation of developing students' qualities and abilities.
- 105 Trần Thị Mẫn:** Một số biện pháp nâng cao kĩ năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non - Measures to improve music appreciation skills for kindergarten children in preschool.
- 110 Hồ Như Quỳnh - Đỗ Thanh Huyền - Phan Thụy Trúc Linh:** Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thiết kế trò chơi hình thành biểu tượng về thời gian cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi - Application of information technology to design education games to form time symbols for children aged 5-6 years.
- 116 Tống Thị Khánh An - Nguyễn Thị Xuân Trinh:** Kỹ năng vận động tinh của trẻ 24-36 tháng thông qua hoạt động với đồ vật ở trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh - Fine motor skills of children 24-36 months through activities with objects in preschool in Ho Chi Minh City.
- 122 Nguyễn Xuân Bình:** Rèn kỹ năng xé dán tranh phong cảnh cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Hải Phòng - Training tear- and-paste landscape paintings for preschool education students at Hai Phong University.

- 126 Nguyễn Lữ Bích Trâm:** Phát triển năng lực mỹ thuật cho học sinh lớp 5 theo phương pháp dạy học Mỹ thuật Đan Mạch - Developing artistic competence for 5th grade students according to the Danish Art teaching method.
- 131 Nguyễn Việt Anh:** Biện pháp tổ chức hoạt động nhóm có hiệu quả trong tiết học Mỹ thuật ở trường tiểu học - Effective measures to organize group activities in Fine Art lessons for elementary school.
- 136 Dương Thị Lê:** Tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học một số chủ đề môn Mỹ thuật lớp 4 - Improve creative hands-on experience in teaching some 4 grade Art topics.
- 141 Nguyễn Thanh Trung - Thạch Sơn Lê:** Ứng dụng ChatGPT trong học từ vựng Tiếng Anh tại Trường Đại học Trà Vinh: Hiệu quả và Đạo đức - Applying ChatGPT in English vocabulary learning at Tra Vinh University: Effectiveness and ethics
- 147 Huỳnh Liêu Quảng:** Một số giải pháp đẩy mạnh kỹ năng tự học cho sinh viên trong thời đại Cách mạng công nghệ 4.0 tại Khoa Sư phạm, Trường Đại học Bạc Liêu - Solutions to improve self - study skills for students in the era of the fourth technological revolution at the Faculty of Education, Bac Lieu University.
- 152 Nguyễn Kiên Trung:** Áp dụng H5P trong giảng dạy học phần Lập trình cơ bản tại ngành Công nghệ thông tin của Trường Đại học Hùng Vương - Application of H5P in teaching Basic Programming courses in the Information Technology Department at Hung Vuong University.
- 157 Dư Thị Hòa Bình:** Ma trận đối xứng và ứng dụng - Symmetric matrices and its applications.
- 164 Trần Minh Chương - Trần Linh Huân - Đỗ Thị Linh:** Xây dựng Chính phủ điện tử dựa trên ứng dụng trí tuệ nhân tạo - Cơ hội, thách thức và một số kiến nghị - Building an e-government based on the application of artificial intelligence - opportunities, challenges and some recommendations.
- 169 Nguyễn Thị Lan Anh - Trần Quốc Ngọc Trai - Phùng Tiến Đạt - Lê Ngô Thị Tuyết Vinh - Trương Bảo Quỳnh:** Kết hợp mô hình giáo dục STEAM và phương pháp dạy học theo cốt truyện trong dạy học môn Khoa học tự nhiên - Combining STEAM education model and Storyline teaching method in natural sciences.
- 174 Trần Thúy Hào:** Phương pháp dạy học môn Mỹ thuật ở trường tiểu học - Methods of teaching art in primary schools.
- 178 Phạm Thị Na:** Nâng cao chất lượng đào tạo ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Hải Dương - Improving the quality of Business Administration training at Hai Duong University.
- 183 Trần Thu Thủy:** Song ngữ và đa ngôn ngữ - Bilingual and multilingual.
- 188 Nguyễn Thị Sang:** Khảo sát việc phát âm nhóm chòm phụ âm cuối tiếng Anh của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bạc Liêu - An investigation into the pronunciation of final consonant clusters performed by the junior students of English studies at Bac Lieu University.
- 194 Phùng Văn Thân:** Nâng cao chất lượng giảng dạy Tiếng Anh tại các trường đại học dân lập nhằm đáp ứng yêu cầu của giáo dục hiện đại - Improve the quality of English teaching at private universities to meet the requirements of modern education.
- 200 Nguyễn Thị Thùy Duyên:** Tổ chức các hoạt động học tập trải nghiệm môn Tiếng Anh cho học sinh tiểu học - Organizing experiential learning activities English course for primary school students.
- 204 Nguyễn Xuân Hòa:** Biện pháp rèn kỹ năng vẽ theo mẫu cho học sinh tiểu học - Measures to enhance the skill of drawing by pattern for primary school students.
- 210 Phạm Thị Mỹ:** Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học ở tiểu học tại thành phố Hải Dương - Organizing experiential activities in primary school teaching in Hai Duong city.
- 217 Đào Thúy Nga:** Mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo sinh viên - The relationship between schools and businesses in student training.
- 222 Hồ Thị Thúy:** Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên ngành Quản trị kinh doanh - Applying information technology in soft skills training for Business Administration students.
- 227 Hoàng Lưu Phi:** Những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay - Factors affecting the quality of tourism human resource training at higher education institutions in Vietnam today.
- 232 Phạm Thị Thu Thủy:** Giảng dạy pháp luật về quyền con người cho sinh viên không chuyên luật trong các trường đại học tại Việt Nam - Teaching human rights law for non-law students in universities in Vietnam.
- 237 Phạm Thị Phương:** Tổn thương tâm lý của thiếu niên có cha mẹ ly hôn ở Việt Nam hiện nay - Psychological impact on teenagers with divorced parents in contemporary Vietnam.
- 242 Nguyễn Thị Vân:** Tác động của chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán - The impact of digital transformation in the accounting field.
- 247 Nguyễn Xuân Thế:** Nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lý luận chính trị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Học viện Hàng không Việt Nam - Improving the quality of teaching political theory subjects in protecting the Party's ideological foundation at Vietnam Aviation Academy.
- 252 Nguyễn Duy Anh:** Vận dụng phương pháp dạy học bằng tình huống trong giảng dạy Giáo dục Quốc phòng và An ninh ở Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định - Application of situation teaching methods in teaching education of National Defense and security in the Nam Dinh University of Nursing.
- 257 Trần Thị Trang:** Ứng dụng mạng xã hội góp phần đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, đào tạo tại Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I - Social network applications contribute to innovation of content, teaching and training methods at School People's Security College I.
- 262 Lê Thị Thiên Hương:** Đánh giá tính hiệu quả việc phát triển kỹ năng viết cho sinh viên khối Kỹ thuật tại Đại học Bách khoa Hà Nội bằng cách ứng dụng video trong giảng dạy Tiếng Anh - The effectiveness of the use of video in English language teaching to improve writing skill of technical students at Hanoi University of Science and Technology.

- 267 Nguyễn Thị Loan:** Nâng cao hiệu quả ứng dụng phương pháp dạy học tương tác trong môn Ngôn ngữ lập trình C cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin, Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải - Improving the efficiency of applying interactive teaching methods in C programming language for students major in information technology, University of Transport Technology.
- 273 Vũ Xuân Thuận:** Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực cho đội tuyển bóng chuyền nam sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội - Selecting and applying physical fitness development exercises for the male student volleyball team at Hanoi Law University.
- 278 Vũ Thị Yến:** Bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng là trách nhiệm cán bộ, giảng viên trường đại học điện lực - protect the ideological foundation of the party it is the responsibility of officers and lecturers of electricity university.
- 283 Bùi Thị Bích Diệp:** Giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk - Educating aesthetic awareness for students at Dak Lak College of Culture and Arts.
- 289 Dương Thị Diệu:** Phát triển kỹ năng xử lý tình huống cho sinh viên ngành Du lịch, Trường Đại học Kiên Giang - Develop skills for handling situations for tourism students at Kien Giang University
- 295 Triệu Phương Thảo:** Đánh giá kiến thức từ vựng tái tạo của người học: Các định dạng và cân nhắc - Assessing learners' productive vocabulary knowledge: formats and considerations.
- 300 Lê Thị Xinh - Nguyễn Hải Nam - Nguyễn Thị Ý Dung - Nguyễn Nam Tâm Phúc - Trần Văn Tài:** Xây dựng học liệu E-learning hỗ trợ trong dạy học môn Tin học - Construction of E-learning materials support in Informatics teaching.
- 306 Đỗ Thị Bích Đào:** Chiến lược học tập tích cực - Giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học cho sinh viên chuyên ngành tiếng Anh - Active learning strategies - A solution to improve the quality of teaching and learning for teachers and english majored students.
- 311 Trần Thanh Dũng:** Một số giải pháp phát triển giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu - Solutions to the Physical Education Development for Students at Bac Lieu University.
- 316 Lê Thị Hằng:** Yếu tố ảnh hưởng tới quản trị quốc gia hiện đại, hiệu lực, hiệu quả ở Việt Nam - Factors affecting modern, effective and effective national governance in Vietnam
- 321 Lê Thị Huyền:** Bản lĩnh chính trị của sinh viên Việt Nam hiện nay: Một số vấn đề và giải pháp - Political identity of current Vietnamese students: some problems and solutions.
- 327 Hồ Trần Hùng - Cao Phạm Thu Phương:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạch định chính sách trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật - Some solutions to improve the quality of policy planning in developing legal documents.
- 332 Phạm Thúc Sơn:** Tổ chức tòa án phong tục thượng của chính quyền Việt Nam cộng hòa (1965-1975) - Organization of Upper Customs Court of the Republic of Vietnam (1965-1975).
- 338 Trần Nguyên Chương:** Một số tồn tại, hạn chế trong hợp đồng dịch vụ cung cấp nước sạch theo pháp luật hiện nay - Limitations on clean water supply contracts under current laws.
- 344 Nguyễn Chí Cường:** Một số kết quả nổi bật trong quản trị, triển khai thực hiện Luật Thể dục thể thao tại Học viện Cảnh sát nhân dân và nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới - Some outstanding results in implementing sports law at The People's Police Academy and critical tasks for the coming time.
- 350 Lương Phi Hồ:** Pháp luật về điều kiện kinh doanh ở Việt Nam hiện nay - Bất cập và hướng hoàn thiện - Law on business conditions in Vietnam today - inadequacies and directions for improvement.
- 354 Trịnh Thị Hồng Linh:** Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm xâm hại trẻ em trong giai đoạn hiện nay - Solutions to improve the effectiveness of preventing crimes of child sexual abuse in the current period.
- 360 Nguyễn Thị Loan Phượng:** Hoàn thiện quy định của pháp luật về phòng, chống vi phạm các quy định trong nghiên cứu, thăm dò, khai thác khoáng sản - Improve legal regulations in preventing and combating violations of regulations in mineral research, exploration and exploitation.
- 366 Lâm Thị Hà:** Công tác giáo dục phạm nhân nữ và những yêu cầu đặt ra trong công tác giáo dục phạm nhân nữ tại các trại giam thuộc Bộ Công an - Education of female prisoners and requirements for education of female prisoners in prisons under the Ministry of Public Security.
- 371 Đoàn Nguyễn Minh Thuận - Nguyễn Thị Mỹ Linh:** Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bảo hiểm nhân thọ - Bảo vệ quyền của bên mua bảo hiểm - Unilateral termination of life insurance contract - protecting the rights of the insurance purchasers.
- 376 Đặng Mỹ Nhung - Trần Thị Cẩm Nhung:** Một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả dành cho người khuyết tật - Some recommendations to improve the legal provisions on exceptions of copyright protection for persons with disabilities.
- 382 Bùi Huy Tùng:** Pháp luật về hợp đồng mẫu trong kinh doanh bất động sản tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp - Law on model contracts in real estate business in Vietnam - current status and solutions.
- 388 Nguyễn Tiến Sơn:** Phát hiện cháy sớm và chữa cháy rừng bằng CO₂ đông lạnh - Early detection of fire and fighting forest fire using frozen CO₂.
- 393 Trần Trung Thái:** Một số giải pháp tăng cường hiệu quả giám sát của Hội đồng nhân dân xã từ thực tiễn huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định - Some solutions for enhancing the effectiveness of supervision of the Commune People's Council from the practice of Y Yen district, Nam Dinh province.
- 399 Trần Thị Thu Hiền - Đỗ Nam Sơn:** Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ hòa giải cơ sở tham gia giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân - Promoting the role of grassroots conciliation officers participating in resolving conflicts among the people

- 404 Trần Thị Bích Nga - Cao Phạm Thu Phương:** Tỷ lệ vốn trong doanh nghiệp nhà nước và sự tác động đến quản lý vốn nhà nước ở Việt Nam hiện nay - Capital ratio in state-owned enterprises and the impact on state capital management in Vietnam today.
- 410 Phạm Thị Xuân:** Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong tình hình mới - Thực trạng và giải pháp - Developing a socialist-oriented market economy in Vietnam in the new situation - current situation and solutions.
- 416 Đỗ Trọng Trí:** Quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh - State management by law for enterprises after registration and establishment in Ho Chi Minh City.
- 421 Huỳnh Hữu Trọng:** Nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Việt Nam - Principle of reciprocation in recognition and enforcement of civil judgments and decisions of foreign courts in Vietnam.
- 427 Mai Thị Khuyến:** Vài nét sơ lược về loại hình ngôn ngữ học - Several Sketches on Linguistic Typology.
- 431 Lê Văn Tư:** Nâng cao chất lượng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy cho thanh niên - Improving the quality of propaganda and dissemination of the law on drug prevention and control for young people.
- 436 Nguyễn Đức Thiệu:** Vai trò tư duy phản biện đối với việc phát triển nguồn nhân lực - The role of critical thinking in human resource development.
- 442 Nguyễn Thương Hiền:** Nâng cao chất lượng học tập trực tuyến trong bối cảnh hậu đại dịch Covid-19 cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - Improving the quality of online learning in the post-covid-19 pandemic context for English language students at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.
- 447 Phạm Hoàng Hiền:** Bàn luận về phương pháp dàn dựng chương trình biểu diễn nghệ thuật âm nhạc cho sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - Discussion on methods of planning performance programs musical art for students at university Thanh Hoa culture, sports and tourism.
- 452 Lê Thị Hà:** Những yếu tố ảnh hưởng tới năng lực cạnh tranh của các công ty Luật trên địa bàn Hà Nội - The factors influencing the competitive capacity of law firms in Hanoi.
- 458 Đào Thị Mai:** Biểu hiện hành vi bạo lực học đường của học sinh trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng - Expressing school violent behavior among secondary school students in Hai Phong city.
- 463 Nguyễn Thị Nhung:** Một số giải pháp góp phần nâng cao văn hóa giao tiếp ứng xử với quần chúng nhân dân của lực lượng Cảnh sát giao thông - Some solutions contributing to improve culture of communication and behavior with the population of the Traffic Police force.
- 468 Bùi Thị Bích Diệp:** Giáo dục ý thức thẩm mỹ cho sinh viên Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk - Educating aesthetic awareness for students at Dak Lak College of Culture and Arts.
- 474 Đinh Thị Oanh:** Kinh nghiệm của Nhật Bản thích ứng với già hóa dân số và một số gợi mở cho Việt Nam - Japan's experience in dealing with the aging population and some suggestions for Vietnam.
- 479 Nguyễn Thị Vân Anh:** Nhu cầu làm thêm của sinh viên Trường Đại học Khánh Hòa - Part-time work needs of students at the University of Khanh Hoa.
- 483 Trần Mỹ Linh:** Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên các trường đại học giai đoạn hiện nay - Some solutions to improve the quality of defense and security education for university students in the current period.
- 487 Đỗ Thị Thu Hương:** Đa dạng hóa dịch vụ thư viện ở các trường đại học Việt Nam trước yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học - Diversity of service library in Vietnamese universities in requirements for innovating teaching and study methods.
- 492 Hoàng Hải - Nguyễn Lê Minh Huy - Nguyễn Thế Tinh:** Giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động các câu lạc bộ cầu lông trên địa bàn thành phố Huế - Measures to enhance the efficiency of organizing badminton clubs in Hue city
- 497 Chu Minh Dân:** Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác vận động toàn dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ - Strengthen the roles and responsibilities of the local party committees and authorities in leading and directing the work of mobilizing the people to hand over weapons, explosive materials, and supporting tools.
- 503 Nguyễn Thị Thành - Lê Thị Thu Hằng:** Khai thác kiến thức toán dưới góc độ trò chơi - Exploiting mathematical knowledge with mathematical games.
- 507 Dương Văn Chăm - Nguyễn Thị Chang:** Du lịch mạo hiểm: Tiếp cận lý thuyết và thực tiễn tại Vườn Quốc gia Bidoup - Núi Bà - Adventure tourism with theoretical and practical approach at Bidoup Nui Ba National Park.
- 513 Nguyễn Thị Lệ Quyên:** Nghệ thuật hát Bả Trạo của cư dân vùng biển Mân Thái thành phố Đà Nẵng - The folk singing art of "Ba Trao" by coastal residents in the Man Thai area of Da Nang city.
- 517 Nguyễn Đăng Khoa:** Vận dụng lý thuyết văn hóa đại chúng trong tổ chức lễ hội Vía Bà chúa xứ Núi Sam - Applying popular culture theory in the organization of the Ba Chua Xu Festival of the Sam Mountain.
- 522 Đỗ Thị Mỹ Dung:** Trang phục của người Anh - Những thay đổi do các yếu tố văn hóa và lịch sử - British costume - Cultural and historical changes.
- 527 Nguyễn Thị Hà My:** Đánh giá dự đoán các nhiệm vụ học ngôn ngữ - Predicting assessment of language learning tasks.
- 532 Phạm Thị Hòa:** Ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi - Application of biotechnology in livestock farming.
- 538 Võ Thị Thu Trang:** Vai trò của văn hóa đối với sự phát triển kinh tế thị trường ở Quảng Ngãi - The role of culture in market economic development in Quang Ngai.
- 543 Ngô Thị Phương Hiền - Khổng Thị Minh Giang - Trần Thị Anh:** Giáo dục STEM theo góc nhìn ngoài nước và trong nước - STEM education from foreign and domestic perspectives.
- 548 Nông Khánh Vy:** Giải pháp nâng cao quản lý giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đến năm 2030 - Solutions to improve preschool education management in Tien Giang province until 2030.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CÁC CÂU LẠC BỘ CẦU LÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

HOÀNG HẢI
NGUYỄN LÊ MINH HUY
NGUYỄN THẾ TÌNH
Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Huế

Nhận bài ngày 11/4/2024. Sửa chữa xong 15/4/2024. Duyệt đăng 21/4/2024.

Abstract

Using routine research methods in physical education and sports, the article evaluates the main factors influencing the organization and activities of badminton clubs in Hue City, concluding with a theoretical and practical basis to select solutions to increase the efficiency of organizing activities of Badminton clubs in Hue City.

Key words: Hue City, badminton, clubs, factors, and solutions.

1. Đặt vấn đề

Cầu lông được coi là một trong những môn thể thao phổ biến nhất, “đa cấp độ” vì ở giới tính nào, độ tuổi nào thì mọi người đều chơi được. Môn Cầu lông yêu cầu người chơi hoạt động toàn diện cả chân, tay, xoay người,...tiêu thụ nhiều năng lượng nên rất tốt cho cơ thể người tập [4]. Trong những năm qua, phong trào tập luyện môn Cầu lông được phát triển rộng rãi trong mọi quần chúng nhân dân và được tập luyện đa dạng dưới các loại hình khác nhau, trong đó hình thức tập luyện theo các Câu lạc bộ (CLB) là phổ biến nhất. Các CLB Cầu lông được phát triển khắp nơi, là nơi quy tụ rất nhiều người yêu thích tham gia tập luyện để rèn luyện thân thể, vui chơi giải trí tạo sân chơi bổ ích cho mọi đối tượng tham gia tập luyện. TP. Huế là địa phương có phong trào Cầu lông khá lâu và nhiều CLB được hình thành phát triển và thu hút đông đảo người dân tham gia tập luyện. Mặc dù đã đạt được những thành quả như thế, nhưng qua thực tiễn công tác và tham gia các hoạt động thể thao ở TP. Huế, bài báo nhận thấy, các CLB Cầu lông ở TP. Huế tồn tại một số hạn chế và khó khăn làm cản trở hoạt động của các CLB. Chính vì vậy, cần thiết phải có những định hướng để giúp cho các CLB hoạt động và phát triển. Xuất phát từ lý do đó chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các Câu lạc bộ Cầu lông trên địa bàn Thành phố Huế”.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, bài báo sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp chuyên gia; và Phương pháp toán học thống kê [6, 7].

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Đánh giá yếu tố ảnh hưởng tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ Cầu lông trên địa bàn TP. Huế

Để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng hoạt động các Câu lạc bộ Cầu lông trên địa bàn TP. Huế, bài báo tiến hành phân tích các nguồn tài liệu về tổ chức hoạt động CLB Thể dục thể thao (TDTT), hoạt động CLB Cầu lông và quản lý các hoạt động TDTT đã tổng hợp được 19 yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến hoạt động CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế [1, 2, 4]. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các yếu tố ảnh hưởng chủ yếu đến tổ chức hoạt động CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế (bảng 1).

(*) Lê Cát Nguyên, Lê Trần Quang, Khoa Giáo dục thể chất, Đại học Huế

Email: hoanghai@hueun.edu.vn

TT	Yếu tố	Ảnh hưởng		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng	
		n	%	n	%	n	%
1	Chưa có sự phối hợp, gắn kết giữa liên đoàn và các CLB	27	90.00	3	10.00	0	0.00
2	Phối hợp tổ chức hoạt động trong CLB chưa hiệu quả	10	33.33	5	16.67	15	50.00
3	Chưa gắn kết với các cá nhân, tổ chức, đơn vị hoặc doanh nghiệp để hỗ trợ phát triển CLB hoạt động	30	100.00	0	0.00	0	0.00
4	Thiếu kinh phí tổ chức hoạt động CLB	27	90.00	3	10.00	0	0.00
5	Mức thu kinh phí tham gia tập luyện thấp	28	93.33	1	3.33	1	3.33
6	Chưa có chương trình tập luyện phù hợp	25	83.33	0	0.00	5	16.67
7	Ít CLB đào tạo trình độ cao	2	6.67	3	10.00	25	83.33
8	Trang thiết bị, dụng cụ chưa đảm bảo cho tập luyện	26	86.67	4	13.33	0	0.00
9	Hội viên tham gia tập luyện chưa tích cực	4	13.33	6	20.00	20	66.67
10	Thời gian tập luyện không phù hợp	6	20.00	2	6.67	22	
11	Hình thức tập luyện chưa đa dạng	28	93.33	2	6.67	0	
12	Đội ngũ cán bộ quản lý, huấn luyện còn ít	25	83.33	2	6.67	3	10.00
13	Đội ngũ cán bộ quản lý, huấn luyện chưa đảm bảo chuyên môn	24	80.00	3	10.00	3	10.00
14	Chưa chú trọng công tác tuyên truyền, quảng bá CLB	10	33.33	5	16.67	15	50.00
15	CLB ít tổ chức giải đấu	24	80.00	2	6.67	4	13.33
16	Tham gia thi đấu các giải giao lưu, giải các cấp, giải mở rộng còn ít	24	80.00	1	3.33	5	16.67
17	Thời tiết không thuận lợi	8	26.67	6	20.00	16	53.33
18	Ảnh hưởng của việc cá nhân đến quá trình tham gia tập luyện	25	83.33	1	3.33	4	13.33
19	Gia đình không muốn hội viên tham gia tập luyện	3	10.00	12	40.00	15	50.00

Bảng 1: Đánh giá những yếu tố ảnh hưởng chủ yếu đến hoạt động CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế (n = 30)

Qua phỏng vấn cho thấy có 13/19 yếu tố chiếm tỷ lệ 80% trở lên mức độ lựa chọn ảnh hưởng chủ yếu đến tổ chức hoạt động CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế đó là: Chưa gắn kết với các cá nhân, tổ chức, đơn vị hoặc doanh nghiệp để hỗ trợ phát triển CLB hoạt động; Mức thu kinh phí tham gia tập luyện thấp; Hình thức tập luyện chưa đa dạng; Chưa có sự phối hợp, gắn kết giữa liên đoàn và các CLB; Thiếu kinh phí tổ chức hoạt động CLB; Thời tiết không thuận lợi; Trang thiết bị, dụng cụ chưa đảm bảo cho tập luyện; Đội ngũ cán bộ quản lý, huấn luyện còn ít; Chưa có chương trình tập luyện phù hợp; Đội ngũ cán bộ quản lý, huấn luyện chưa đảm bảo chuyên môn; CLB ít tổ chức giải đấu; Tham gia thi đấu các giải giao lưu, giải các cấp, giải mở rộng còn ít; và Ảnh hưởng của việc cá nhân đến quá trình tham gia tập luyện.

3.2. Cơ sở để xuất các giải pháp

- Từ thực tiễn hoạt động các CLB thể thao trên địa bàn TP. Huế, trong đó có các CLB Cầu lông cho thấy tính hiệu quả và duy trì trong tập luyện thường xuyên còn nhiều hạn chế. Kế hoạch phát triển lâu dài của CLB Cầu lông vẫn còn nhiều khó khăn và thiếu tính định hướng.

- Thông qua đánh giá thực trạng về các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế còn tồn tại một số khó khăn như: Tổ chức hoạt động của các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế vẫn chưa được hiệu quả tích cực do mô hình quản lý còn chưa cụ thể rõ ràng; cơ sở vật chất chất lượng còn thấp; đội ngũ quản lý, đội ngũ huấn luyện viên điều hành hoạt động các CLB còn thiếu về mặt chuyên môn; hội viên tham gia tập luyện không thường xuyên; Các CLB chưa chú trọng nội dung và hình thức tập luyện. Công tác quảng bá, tuyên truyền hoạt động CLB còn ít; còn hạn chế tổ chức tham gia các giải thi đấu và đặc biệt là chưa thu hút được các mạnh thường quân, nhà tài trợ để ủng hộ cho tổ chức hoạt động của các CLB [5].

- Qua đánh giá các yếu tố ảnh hưởng chủ yếu đến hoạt động các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế. Đây là những ảnh hưởng tác động tiêu cực làm cho các CLB Cầu lông hoạt động gặp nhiều khó khăn.

- Thông qua các tài liệu và công trình nghiên cứu có liên quan đến xây dựng và phát triển các CLB TDTT và CLB Cầu lông [1, 2, 3, 4].

3.3. Lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động CLB Cầu lông trên địa bàn Thành phố Huế

3.3.1. Những yêu cầu khi lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động các CLB Cầu lông trên địa bàn thành phố Huế

Để lựa chọn giải pháp phù hợp thực tế công tác tổ chức hoạt động CLB Cầu lông, bài báo tiến hành phỏng vấn 30 nhà quản lý, các nhà khoa học, các giảng viên và đội ngũ đang tham gia hoạt động CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế và một số tỉnh thành khác về các yêu cầu cần thiết cho các giải pháp (bảng 2).

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá			
		Cần thiết		Không cần thiết	
		n	%	n	%
1	Giải pháp có tính khả thi	30	100	0	0.00
2	Giải pháp mang tính thực tiễn	30	100	0	0.00
3	Giải pháp phải phù hợp với cơ sở lý luận và khoa học	30	100	0	0.00
4	Giải pháp phải mang tính toàn diện	29	96.67	1	3.33
5	Giải pháp phải có tính đồng bộ	29	96.67	1	3.33

Bảng 2: Kết quả phỏng vấn yêu cầu cần thiết lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế (n=30).

Từ kết quả bảng 2 cho thấy: 5/5 yêu cầu cần thiết để lựa chọn giải pháp đã được các nhà khoa học, các nhà quản lý, ban chủ nhiệm và đội ngũ cán bộ đang phụ trách các CLB đã lựa chọn để xây dựng giải pháp cho đối tượng nghiên cứu.

3.3.2. Lựa chọn giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế

Qua phân tích cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn kết hợp với tiến hành phỏng vấn các nhà khoa học, cán bộ quản lý, các nhà sư phạm, ban chủ nhiệm hiện đang trực tiếp làm công tác quản lý CLB thể thao và môn Cầu lông. Bài báo đã lựa chọn các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế sau:

Giải pháp 1: Nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Cầu lông, phối hợp chặt chẽ hoạt động giữa Liên đoàn và các Câu lạc bộ. Mục đích: Tạo sự liên kết chặt chẽ giữa liên đoàn và các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế trong các hoạt động, phát huy sức mạnh tổ chức Liên đoàn đến sự phát triển của các CLB. Nội dung và cách thực hiện: Liên đoàn tổ chức các cuộc họp với Ban chủ nhiệm các CLB để nắm bắt được tình hình hoạt động của các CLB; Phân công cán bộ liên đoàn phụ trách đi tìm hiểu thực tế, nắm bắt những tồn tại và khó khăn trong quá trình hoạt động của các CLB; Ra các văn bản và hướng dẫn phù hợp trong tổ chức hoạt động của CLB Cầu lông ở thành phố Huế

Giải pháp 2: Xây dựng mô hình hoạt động CLB phù hợp thực tiễn phát triển. Mục đích: Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động của CLB, đảm bảo phân công trách nhiệm của các bộ phận chức năng, tăng cường hoạt động chỉ đạo của ban chủ nhiệm để tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc phát triển phong trào TDTT của nhà trường dưới nhiều hình thức. Nội dung và cách thực hiện Ban chủ nhiệm CLB xác định mô hình phù hợp với tình hình hoạt của CLB, từ đó phân công nhiệm vụ cụ thể theo chức năng quản lý như chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm, các tiểu ban hoạt động theo từng nhóm như: bộ phận văn phòng, đào tạo – huấn luyện, tổ chức thi đấu – trọng tài, công tác quảng bá truyền thông; Phân công trách nhiệm cho ban chủ nhiệm, từng tiểu ban, từng cá nhân để hoàn thành trách nhiệm được phân công.

Giải pháp 3: Tăng nguồn kinh phí và xã hội hóa hoạt động của CLB. Mục đích: Huy động sức mạnh xã hội và CLB để tạo được các nguồn kinh phí trong tổ chức các hoạt động tập luyện, thi đấu, mua sắm trang thiết bị tập luyện và chế độ bồi dưỡng cho đội ngũ quản lý, HLV. Nội dung và cách thực hiện: Kêu gọi các nhà tài trợ, các mạnh thường quân ủng hộ cho các CLB và địa điểm tập luyện của CLB về tiền, trang thiết bị dụng cụ tập luyện; Các hội viên trong các CLB ủng hộ đóng thêm các quỹ hoạt động cho CLB duy trì và phát triển phong trào; Liên kết các CLB với các doanh nghiệp trong tổ chức hoạt động để tận dụng nguồn và sức mạnh của các doanh nghiệp.

Giải pháp 4: Nâng cao số lượng, chất lượng cán bộ quản lý, HLV, HDV tham gia hoạt động CLB. Mục đích:

Đào tạo ra đội ngũ cán bộ quản, HLV, HDV có chất lượng tốt để phát triển hoạt động của CLB. Nội dung và cách thức hiện: Tăng cường số lượng đội ngũ cán bộ quản, HLV, HDV có chất lượng và được đào tạo chuyên môn để phục vụ cho sự phát triển của CLB; Cử các đội ngũ cán bộ quản, HLV, HDV tham gia các lớp bồi dưỡng của Liên đoàn Cầu lông Việt Nam, Liên đoàn Cầu lông tỉnh Thừa Thiên Huế để nâng cao trình độ, học hỏi và tiếp thu các kiến thức mới giúp ích cho sự phát triển các CLB; Liên đoàn cử đội ngũ cán bộ quản, HLV, HDV được đào tạo chuyên môn để hỗ trợ tổ chức hoạt động, tập luyện thi đấu cho các CLB.

Giải pháp 5: Xây dựng nội dung tập luyện cho CLB để thu hút hội viên tích cực tham gia. Mục đích: Giúp hội viên tập luyện một cách bài bản và khoa học, qua đó kích thích lòng đam mê, hứng thú trong từng hội viên khi tham gia hoạt động với CLB. Nội dung và cách thực hiện: Tổ chức hoạt động tập luyện CLB một cách khoa học, Ban chủ nhiệm CLB phối hợp với huấn luyện viên, hướng dẫn viên, hội viên để kế hoạch tổ chức hướng dẫn tập luyện. Trong đó, phải có các chủ đề tập luyện để thu hút các hội viên CLB hứng thú tập luyện tránh trường hợp tham gia CLB chỉ đến thi đấu như vậy sẽ không nâng cao được trình độ và làm nhàm chán tinh thần tập luyện của các thành viên. Phải phân phối hợp lý giữa nội dung tập luyện và thi đấu để nâng trình độ của các hội viên.

Giải pháp 6: Nâng cấp và tăng cường cơ sở vật chất cho các CLB tập luyện. Mục đích: Để nâng cấp, bổ sung, cải tạo cơ sở vật chất, sân tập đảm bảo những điều kiện cần thiết hoạt động CLB, phục vụ tốt hoạt động tập luyện và thi đấu cho hội viên. Nội dung và cách thực hiện: Tiến hành cải tạo, sửa chữa nâng cấp các cơ sở tập luyện: sân tập, nhà tập... để có thể tận dụng tối đa điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ giảng dạy chính khóa và hoạt động tập luyện ngoại khóa; Xây dựng phương án sử dụng sân tập, nhà tập theo từng đối tượng tập luyện, nhóm tập luyện theo CLB, quy chế sử dụng trang thiết bị; Bổ sung thêm các trang thiết bị, dụng cụ tập luyện thể lực chuyên môn trong Cầu lông và thể lực chung; Các thành viên trong CLB có trách nhiệm đóng góp một phần kinh phí để cùng CLB mua sắm cơ sở vật chất tập luyện; Khuyến khích các mạnh thường quân ủng hộ cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho CLB.

Giải pháp 7: Chú trọng công tác tuyên truyền, quảng bá để phát triển CLB. Mục đích: Tuyên truyền, quảng bá tổ chức hoạt động CLB Cầu lông đến các đối tượng và địa bàn trên thành phố Huế để giới thiệu quảng bá hình ảnh của CLB đồng thời thu hút thêm hội viên tham gia tập luyện cùng CLB. Nội dung và cách thực hiện: Phối hợp cùng với Liên đoàn Cầu lông tham gia các hoạt động như Đại hội Liên đoàn, các cuộc gặp mặt giữa Liên đoàn với các CLB; Tuyên truyền bằng hình ảnh, pano, áp phích về tổ chức các giải thi đấu; Thông qua trang Zalo, web và facebook CLB; Tham gia thi đấu giải các cấp để quảng bá hình ảnh CLB.

Giải pháp 8: Tăng cường công tác tổ chức và tham gia các giải đấu. Mục đích: Để tăng tính hấp dẫn tổ chức hoạt động của các CLB nhằm thu hút hội viên tham gia CLB, đồng thời nâng cao trình độ tập luyện của hội viên thông qua các giải đấu giao lưu và mở rộng. Nội dung và cách thực hiện: Ban chủ nhiệm cùng CLB thường xuyên tổ chức các giải đấu nội bộ trong CLB để tạo sân chơi thi đấu cọ sát để nâng cao trình độ và tình đoàn kết giữa các thành viên trong CLB; Phối hợp với các CLB khác để tổ chức thi đấu giữa hữu giữa các CLB; Tham gia giải đấu CLB các cấp để nâng cao trình độ của các học viên.

3.4. Đánh giá hiệu quả giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế

Để đánh giá hiệu quả giải pháp, bài báo tiến hành thực nghiệm các giải pháp trên đối tượng là 2 CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế. Đây là CLB có sự khác biệt là 01 CLB hoạt động lâu năm là Song Huong Badminton Club gồm nhiều thành viên lớn tuổi và 01 CLB chuyên đào tạo các vận động viên trẻ và sinh viên là Bear Badminton Club. Do thời gian hạn hẹp, trước mắt 2 CLB đã tiến hành thực nghiệm 6 giải pháp, còn 2 giải pháp Nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Cầu lông, phối hợp chặt chẽ hoạt động giữa Liên đoàn và các Câu lạc bộ; và giải pháp Nâng cấp và tăng cường cơ sở vật chất cho các CLB tập luyện thì 2 CLB có kiến nghị, đề xuất trong công tác phối hợp tổ chức hoạt động. Kết quả đạt được như sau:

- Về giải pháp Xây dựng mô hình hoạt động CLB phù hợp thực tiễn phát triển: 2 CLB đã xây hoàn chỉnh chính CLB theo mô hình quản lý đầy đủ phân cấp từ Chủ nhiệm, 2 phó chủ nhiệm và các tiểu ban phụ trách các hoạt động của CLB như: bộ phận văn phòng, đào tạo – huấn luyện, tổ chức thi đấu – trọng tài, công tác quảng bá truyền thông.

- Về giải pháp Tăng nguồn kinh phí và xã hội hóa hoạt động của CLB: Song Huong Badminton Club: tăng kinh phí tham gia tập luyện hằng tháng từ 280.000đ/tháng lên 400.000đ/tháng/hội viên. Bên cạnh đó, các Hội viên ủng hộ thêm kinh phí cho các hoạt động tập luyện và thi đấu của CLB; Bear Badminton Club tăng kinh phí tham gia hằng tháng từ 400.000đ/tháng/hội viên lên 600.000đ/tháng/ hội viên.

- Về giải pháp: Chú trọng công tác tuyên truyền, quảng bá để phát triển CLB. Cả 2 CLB đều chú trọng công tác quảng bá thông qua tham gia thi đấu các giải các cấp, giải mở rộng, giải giao hữu. Bên cạnh đó, quảng bá thông qua các trang mạng xã hội như facebook, Zalo. Bên cạnh đó, là trang cá nhân của các hội viên sinh hoạt trong CLB.

- Về các giải pháp: Nâng cao số lượng, chất lượng cán bộ quản lý, HLV, HDV tham gia hoạt động CLB; Xây dựng nội dung tập luyện cho CLB để thu hút hội viên tích cực tham gia; Tăng cường công tác tổ chức và tham gia các giải đấu (bảng 3).

TT	Nội dung	Song Huong Badminton Club		Bear Badminton Club	
		Trước	Sau	Trước	Sau
1	Số lượng cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên (người)	2	3	1	3
2	Số lượng hội viên tham gia tập luyện (người)	12	17	15	27
3	Xây dựng nội dung tập luyện cho CLB (chương trình)	0	1	0	2
4	Tổ chức giải đấu trong CLB (giải)	0	1	1	3
5	Tham gia thi đấu giải các cấp, giải mở rộng (giải)	1	3	2	5

Bảng 3: Kết quả so sánh trước và sau quá ứng dụng một số giải pháp

Từ kết quả bảng 3 cho thấy, sau quá trình ứng dụng các giải pháp cho thấy số lượng cán bộ tham gia quản lý và số lượng hội viên ở 2 CLB đều được tăng lên. Cả 2 CLB đã đều xây dựng chương trình tập luyện, trong đó, Song Huong Badminton Club có 01 chương trình tập luyện, Bear Badminton Club có 2 chương trình tập luyện. Cả 2 CLB đều đã có phát triển tốt trong tổ chức giải đấu trong CLB và tham gia thi đấu giải các cấp, giải mở rộng.

4. Kết luận

Thông qua phân tích cho thấy, có 13 yếu tố ảnh hưởng chủ yếu đến tổ chức hoạt động của các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế. Bài báo đã lựa chọn được 8 giải pháp để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế đó là: Nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Cầu lông, phối hợp chặt chẽ hoạt động giữa Liên đoàn và các Câu lạc bộ; Xây dựng mô hình hoạt động CLB phù hợp thực tiễn phát triển; Tăng nguồn kinh phí và xã hội hóa hoạt động của CLB; Nâng cao số lượng, chất lượng cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên tham gia hoạt động CLB; Xây dựng nội dung tập luyện cho CLB để thu hút hội viên tích cực tham gia; Nâng cấp và tăng cường cơ sở vật chất cho các CLB tập luyện; Chú trọng công tác tuyên truyền, quảng bá để phát triển CLB; và Tăng cường công tác tổ chức và tham gia các giải đấu. Và thông qua thực nghiệm bước đầu chứng minh được 6 giải pháp đã có sự phát triển tốt để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động của các CLB Cầu lông trên địa bàn TP. Huế.

Nguồn bài báo: Hoàng Hải (năm 2022), “Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cờ vua và Cầu lông trên địa bàn Thành phố Huế”. Đề tài cấp Đại học Huế.

Tài liệu tham khảo

[1] Phạm Đình Bẩm (2008), *Quản lý thể dục thể thao*, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.
 [2] Trần Kim Cương (2009), *Nghiên cứu giải pháp phát triển các loại hình câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở trong điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Ninh Bình*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Thể dục thể thao, Hà Nội.
 [3] Nguyễn Gắng (2016), *Nghiên cứu xây dựng mô hình câu lạc bộ thể dục thể thao liên kết giữa Đại học Huế và các tổ chức thể dục thể thao trên địa bàn thành phố Huế*, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Thể dục thể thao, Hà Nội.
 [4] Lê Thanh Hà (2018), *Nghiên cứu mô hình câu lạc bộ cầu lông trong một số trường đại học trên địa bàn Thành phố Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.
 [5] Hoàng Hải (2023), *Đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động các câu lạc bộ Cầu lông trên địa bàn thành phố Huế*, Tạp chí Khoa học Thể thao, số đặc biệt.
 [6] Nguyễn Thế Tinh (2023), *Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao*, NXB Đại học Huế.
 [7] Nguyễn Đức Văn (1999), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.